

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHO VAY NGUỒN VỐN ƯU ĐÃI TỪ
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI HUYỆN TRÀ BÔNG
(Phục vụ Đoàn kiểm tra, giám sát thành viên Ban đại diện
HDQT NHCSXH huyện Trà Bông)

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG TRÊN ĐỊA BÀN

Trà Bùì là một trong những xã miền núi khó khăn của huyện Trà Bông, dân số chủ yếu là người Co. Trong đó: hơn 95% người dân tộc thiểu số. Tính đến ngày 31/12/2022 toàn xã có 502 hộ, trong đó hộ nghèo 271 hộ, chiếm tỷ lệ 53,98%; hộ cận nghèo 114 hộ, chiếm tỷ lệ 22,71%. Kinh tế chủ yếu của các hộ gia đình là nông, lâm nghiệp và một số ít là tiểu thương nhỏ.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH

1. Kết quả thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn

a) Về nguồn vốn tín dụng phân bổ: Tổng nguồn vốn 16.522 triệu đồng trong đó:

+ Nguồn vốn Trung ương giao 15.522 triệu đồng, tăng 800 triệu đồng so với đầu năm.

+ Nguồn vốn địa phương giao 1.000 triệu đồng, tăng 200 triệu đồng so với đầu năm.

+ Huy động tiền gửi cá nhân và tiền gửi của Tổ TK&VV tại điểm giao dịch xã 675,3 triệu đồng, tăng 60 triệu đồng so với đầu năm.

b) Về cho vay, thu nợ, dư nợ tín dụng chính sách:

- Tính đến thời điểm hiện nay, chỉ tiêu tín dụng các chương trình cơ bản đã thực hiện đạt 98,65% so với kế hoạch được giao trong năm; dư nợ tăng so với đầu năm 578 triệu đồng.

- Trong năm 2022 và 05 tháng đầu năm 2023 doanh số cho vay tại xã đạt 5.088 triệu đồng, với 127 lượt khách hàng được vay vốn; Trong đó: doanh số cho vay tập trung chủ yếu các chương trình: Cho vay hộ nghèo: 1.965 triệu đồng; Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: 1.821 triệu đồng;...

- Trong năm 2022 và 05 tháng đầu năm 2023, doanh số thu nợ đạt: 2.748 triệu đồng; các chương trình có doanh số thu nợ lớn như: Cho vay hộ nghèo: 1.245 triệu đồng; Cho vay hộ SXKD vùng khó khăn: 572 triệu đồng; ...

- Tổng dư nợ đến 08/6/2023 là: 16.300 triệu đồng, tăng so đầu năm 578 triệu đồng; đạt 98,65% kế hoạch giao năm 2023. Dư nợ chủ yếu tập trung ở các chương trình tín dụng như: Cho vay hộ nghèo: 6.452 triệu đồng; Cho vay hộ SXKD vùng khó khăn: 2.231 triệu đồng; Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: 2.197 triệu đồng,...

- Huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua tổ TK&VV tổ chức đến ngày 08/6/2023: 627,9 triệu đồng đạt 92,98%.

c) Về chất lượng tín dụng chính sách:

- Tình hình nợ quá hạn và nợ khoanh: không có.

- Tình hình dư nợ các chương trình tín dụng tại xã:

Đơn vị: triệu đồng, hộ, %

STT	Chương trình tín dụng	Dư nợ	Tăng/giảm so với đầu năm	Nợ quá hạn		Nợ Khoanh		Số KH còn dư nợ
				Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	
1	Cho vay giải quyết việc làm	2.197	536	0	0	0	0	50
2	Cho vay hộ cận nghèo theo QĐ 15	1.757	85	0	0	0	0	41
3	Cho vay hộ Dân tộc thiểu số QĐ 2085/2016	247	-	0	0	0	0	6
4	Cho vay hộ gia đình SXKD tại vùng khó khăn	2.231	(137)	0	0	0	0	50
5	Cho vay hộ mới thoát nghèo theo QĐ 28	1.308,5	(70)	0	0	0	0	29
6	Cho vay hộ nghèo về nhà ở	1.216,7	(2)	0	0	0	0	49
7	Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	647,4	31	0	0	0	0	37
8	Cho vay theo chương trình dự án phát triển Lâm nghiệp (WB)	130	(60)	0	0	0	0	2
9	Cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo Nghị định số 75	113	-					3
10	Cho vay ưu đãi hộ nghèo	6,452,9	195					181
Tổng cộng		16.300,5	578		0	0	0	448

- Một số chỉ tiêu khác: Lãi tồn: 0,7 triệu đồng; Xếp loại chất lượng Tín dụng xã: tốt.

d) Về xử lý nợ bị rủi ro nguyên nhân khách quan: chưa phát sinh

e) Nợ bị xâm tiêu, chiếm dụng: Không có

g) Hoạt động của điểm giao dịch xã:

- UBND xã luôn bố trí nơi giao dịch rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo an toàn, hiệu quả cho NHCSXH huyện; bố trí nơi công khai các bảng, biểu hiệu tại điểm

giao dịch xã đảm bảo dễ nhìn giúp người dân nắm bắt kịp thời tình hình vay vốn và các chính sách mới. Thường xuyên phân công lãnh đạo UBND xã tham gia họp giao ban hàng tháng cùng với Ngân hàng, các Hội, đoàn thể và các Tổ trưởng Tổ TK&VV để kịp thời phối hợp xử lý các hạn chế, tồn tại phát sinh (nếu có). Thường xuyên cử lực lượng bảo vệ an toàn hoạt động giao dịch lưu động trong các ngày giao dịch trùng vào ngày nghỉ thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ.

- Kết quả giao dịch xã: Tỷ lệ giải ngân tại Điểm giao dịch xã đạt 100%; tỷ lệ thu nợ đạt trên 99%; tỷ lệ thu lãi đạt cao.

- Bám sát nội dung hướng dẫn tại văn bản số 819/NHCS-TDNN ngày 09/4/2015 của Tổng Giám đốc NHCSXH, trong năm 2022 và 5 tháng đầu năm 2023, Chủ tịch UBND xã đã tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động tín dụng chính sách tại 05 thôn, 05 tổ TK&VV và 25 hộ vay vốn.

2. Đánh giá tóm tắt hiệu quả các chương trình tín dụng:

Nhờ nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) huyện, các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn xã đã tiếp cận được nguồn vốn để phát triển kinh tế hộ gia đình, nhiều lao động được tạo việc làm mới,.... Từ đó, giúp nhiều hộ gia đình trong xã phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo bền vững, công tác an sinh xã hội được thực hiện tốt, góp phần thực hiện thắng lợi một số chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới tại địa phương trong thời gian đến.

3. Công tác Ủy thác qua các Tổ chức Chính trị xã hội tại xã:

a) Xếp loại hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn

Stt	Hội nhận ủy thác	Xếp loại Tổ TK&VV 31/12/năm trước					Xếp loại Tổ TK&VV đến 08/6/2023					Tăng, giảm so với 31/12/năm trước				
		Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu	Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu	Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu
1	HND	5	5				5	4	1				-1	1		
2	HPN	2	2				2	2					0	0		
Tổng cộng		7	7				7	6	1				-1	1		
Tỷ lệ xếp loại Tổ			100					85,7	14,3							

b) Công tác phối hợp giữa NHCSXH và Tổ chức Hội, đoàn thể nhận Ủy thác

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã. Ngay từ đầu năm, Ban chỉ đạo giảm nghèo xã đã kịp thời phân khai, thông báo các chỉ tiêu kế hoạch huyện giao năm 2023 cho các thôn triển khai thực hiện.

Ban Chỉ đạo giảm nghèo xã thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các Hội đoàn thể xã, các Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) ở các thôn, chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức phổ biến, tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân, phối hợp cùng các thôn tổ chức xét duyệt cho vay ngay trong những tháng đầu năm, chuyển tải kịp thời nguồn vốn ưu đãi đến người dân có nhu cầu vay vốn và đảm bảo đúng đối tượng thụ hưởng theo quy định.

Ngân hàng chính sách xã hội đã phối hợp tốt với các Hội, đoàn thể làm tốt các nội dung công việc ủy thác đã ký kết với NHCSXH huyện, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm tra sau khi cho vay, tiếp cận dưới cơ sở để nắm bắt tình hình, kịp thời giải quyết các tồn tại, vướng mắc; Cán bộ tín dụng phụ trách địa bàn thường xuyên quan tâm, phối hợp với các Hội, đoàn thể đôn đốc xử lý nợ đến hạn, lãi tồn đọng đối với các hộ vay chây ỳ, nợ lãi lớn.

Công tác tổ chức kiểm tra, giám sát hàng năm của cấp Hội đối với các Tổ TK&VV (đến nay, các Hội, đoàn thể đã tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của 04 Tổ TK&VV); Công tác kiểm tra sau cho vay được các tổ chức Hội, đoàn thể triển khai thực hiện kịp thời đảm bảo đúng quy định và đã góp phần nhắc nhở, chấn chỉnh những hộ vay sử dụng vốn chưa đúng mục đích xin vay (nếu có).

c) Kết quả các chương trình tín dụng chính sách ủy thác qua tổ chức Hội:

Đơn vị: triệu đồng, tổ

Stt	Hội nhận ủy thác	Số liệu 31/12/năm trước				Số liệu đến ngày 08/6/2023				So sánh tăng, giảm so với 31/12/năm trước			
		Số tổ TK&VV	Số dư tiền gửi	Dư nợ ủy thác	Nợ quá hạn	Số tổ TK&VV	Số dư tiền gửi	Dư nợ ủy thác	Nợ quá hạn	Số tổ TK&VV	Số dư tiền gửi	Dư nợ ủy thác	Nợ quá hạn
1	HPN	2	266,8	6.438,4		2	276,8	6.485,4		0	10	47	0
2	HND	5	348,1	9.284,2		5	351,2	9.815,2		0	3,1	531	0
Tổng cộng		7	614,9	15.722,6		7	628	16.300,6			13,1	578	

4. Khó khăn, tồn tại, kiến nghị, đề xuất

4.1 Những khó khăn, tồn tại:

Trong quá trình thực hiện công tác cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác tại xã còn nhiều khó khăn, tồn tại, như:

- Công tác chỉ đạo điều hành: Ban chỉ đạo giảm nghèo được cơ cấu từ các cán bộ chủ chốt ở xã, công tác chuyên môn nhiều nên chưa sâu sát trong công tác điều hành, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Một số Tổ trưởng tổ TK&VV chưa nắm bắt hết nghiệp vụ chuyên môn, chưa làm tốt công tác tuyên truyền vận động hộ vay tích cực tham gia gửi tiền tiết kiệm dẫn đến một số hộ vay có số dư tiền gửi rất thấp.

- Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đoàn thể xã đôi lúc chưa được quan tâm đúng mức, trong đó là việc kiểm tra sau khi cho vay đôi lúc còn mang tính hình thức nên chưa phát hiện các hộ sử dụng vốn sai mục đích, chưa tích cực xử lý các hộ lãi tồn đọng lớn, hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú.

- Đời sống kinh tế, xã hội của người dân tại xã còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt sau đại dịch Covid – 19 đã làm ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, công việc làm, thu nhập của hộ dân gặp rất nhiều khó khăn, do vậy hộ dân tham gia gửi tiền tiết kiệm còn thấp, việc trả lãi vay chưa tốt dẫn đến lãi tồn đọng phát sinh.

4.2. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị NHCSXH huyện phối hợp với các Hội đoàn thể huyện thường xuyên tổ chức tập huấn và kiểm tra, giám sát, tiếp cận cơ sở để hướng dẫn, chỉ đạo Hội đoàn thể xã làm tốt công tác uỷ thác vốn vay; các Hội đoàn thể, Tổ trưởng Tổ TK&VV tích cực, thường xuyên tuyên truyền, vận động tổ viên và người dân tham gia gửi tiền tiết kiệm để đảm bảo đạt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra Tổ, Hội, đoàn thể phải thường xuyên làm việc với những hộ vay có tính chây ì (nếu có) để có biện pháp, giải pháp tham mưu cho UBND xã chỉ đạo thực hiện tốt công tác tín dụng chính sách trên địa bàn trong thời gian đến.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện tín dụng chính sách trên địa bàn xã, kính báo cáo Đoàn kiểm tra để kịp thời nắm bắt và theo dõi chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- BDD NHCSXH huyện (báo cáo);
- Thành viên Đoàn kiểm tra, Giám sát;
- Đảng uỷ xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các Hội, đoàn thể xã;
- VP UBND xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Ba